

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng  
dự án: Tuyến đường Bàu Súng - Biển Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD, ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD, ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND, ngày 09/07/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về một nội dung về quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND, ngày 29/6/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án: Tuyến đường Bàu Súng - Biển Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B);

Căn cứ Quyết định số 15482/QĐ-UBND, ngày 13/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và dự toán chuẩn bị đầu tư Dự án: Tuyến đường Bàu Súng - Biển Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B);

Căn cứ Công văn số 3329/SGTVT-QLCL ngày 30/11/2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo

*nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường Bàu Súng - Biền Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B);*

*Xét đề nghị của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức tại Tờ trình số 792/TTr-BQL ngày 02/12/2021 và của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Báo cáo kết quả thẩm định số 65/KQTĐ-KTHT ngày 03/12/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Tuyến đường Bàu Súng - Biền Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B).
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Mộ Đức.
4. Mục tiêu đầu tư xây dựng:
  - Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại và giao thương hàng hóa của người dân các xã: Đức Chánh, Đức Thạnh và Đức Minh nói riêng, huyện Mộ Đức nói chung.
  - Thu hút và kêu gọi đầu tư vào khu vực phía Đông, huyện Mộ Đức.
  - Nâng cao giá trị sản xuất, giải quyết đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp của địa phương được dồi dào.
  - Đáp ứng về hạ tầng mạng lưới giao thông của huyện nông thôn mới và cụ thể hóa về quy hoạch mạng lưới giao thông của huyện theo quy hoạch được duyệt.
5. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế:
  - 5.1 Quy mô:
    - Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN 4054 - 2005);
    - Tổng chiều dài tuyến  $L=4.301\text{m}$ ; trong đó:
      - + Đoạn 1:  $\text{Km}0+000 - \text{Km}2+738$ .
      - + Đoạn 2a:  $\text{Km}4+356 - \text{Km}5+114$ .
      - + Đoạn 2c:  $\text{Km}5+891 - \text{Km}6+696$ .
    - Bề rộng nền đường:  $B_n=6,5\text{m}$ .
    - Bề rộng mặt đường:  $B_m=3,5\text{m}$ .
    - Bề rộng lề:  $B_{ld}=1,5\text{m} \times 2=3\text{m}$ .
    - Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng.
  - 5.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:
    - \* Nền, mặt đường:
      - Bình đồ, trắc dọc: Tuyến được thiết kế cơ bản bám theo đường cũ hiện hữu, có chỉnh tuyến một số đoạn cho phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của đường.
      - Trắc ngang: Bề rộng nền đường  $B_n=6,5\text{m}$ , mặt đường  $B_m=3,5\text{m}$ , lề  $B_l=1,5\text{m} \times 2=3,0\text{m}$ ; gia cố lề mỗi bên 1m tại một số điểm cần thiết. Mặt đường, lề gia cố có độ dốc hai mái  $I_m=2\%$ , lề đất có độ dốc  $I_e=4\%$ . Khi vào đường cong

thiết kế một mái với độ dốc siêu cao lớn nhất 6%, tầm nhìn thiết kế phù hợp theo tốc độ xe chạy của cấp đường.

- Nền đường:

+ Nền đào: Đào nền đường đến cao độ thiết kế, lu lèn nền tự nhiên đạt  $K \geq 0,98$ , trường hợp lớp đáy khuôn đường không đạt  $K \geq 0,98$  thì đào thay bằng 30cm lu lèn đạt  $K \geq 0,98$ ; mái dốc nền đào  $m=1:1$ .

+ Nền đắp: Đắp bằng đất đồi đầm chặt, 30cm trên cùng đắp đất đồi đầm chặt  $K \geq 0,98$ , mái dốc nền đắp  $m=1:1,5$ .

+ Mái taluy gia cố bằng bê tông M150 được bố trí ở các đoạn nền đường đắp cao, hai đầu công ...

- Mặt đường: Kết cấu áo đường và lề gia cố được thiết kế với tải trọng trục tính toán  $P=100\text{kN}$  gồm các lớp từ theo thứ tự từ trên xuống như sau: Bê tông xi măng (BTXM) M350, đá 1x2 dày 22cm; Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm;

- Nút giao thông: Nút giản đơn, giao cắt cùng mức; kết cấu mặt đường nút giao như trên tuyến.

\* Hệ thống thoát nước:

a) Công thoát nước ngang: Tải trọng thiết kế H30-XB80, tần suất thiết kế  $P=4\%$ . Khổ công phù hợp với khổ nền đường; Công tròn bằng Bê tông M200, công vuông bằng BTCT M250, công hộp bằng BTCT M300; Tường đầu, tường cánh, chân khay, sân công bằng bê tông M150.

b) Rãnh thoát nước dọc: Rãnh dọc hình thang bằng đất kích thước (40x40x120)cm. Tại các vị trí cần thiết rãnh được gia cố bằng bê tông M150.

- Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông trên tuyến được thiết kế đảm bảo các yêu cầu quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

6. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng công trình Thiên Phúc.

7. Địa điểm xây dựng: Các xã Đức Chánh, Đức Thạnh và Đức Minh, huyện Mộ Đức.

8. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: 02 bước.

9.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- Tiêu chuẩn khảo sát: Quy trình khảo sát thiết kế cải tạo nâng cấp đường ô tô 22TCN263-2000; Quy trình khoan thăm dò địa chất 22TCN259-2000; Quy phạm khảo sát và tính toán thủy văn 22TCN220-95; Quy trình đo vẽ địa hình theo tiêu chuẩn ngành 96TCN43-90; Công tác trắc địa trong xây dựng TCVN9398-2012; Quy trình đánh giá tác động môi trường 22TCN242-98; Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.

- Tiêu chuẩn thiết kế: Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN4054-2005; Quy định tạm thời về thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nổi trong xây dựng công trình giao thông theo Quyết định số 3230/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2012 của Bộ Giao thông vận tải; Quy định tạm thời về kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường BTXM trong xây dựng công trình giao thông theo Quyết định số 1951/QĐ-BGTVT ngày 17/8/2012 của Bộ Giao thông vận tải; Tiêu chuẩn lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô-Vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8859-2011; Quy trình thiết kế cầu công theo trạng thái giới hạn 22TCN18-79; Công tác đất-Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4447-2012; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT và các quy trình, quy phạm hiện hành liên quan khác.

10. Tổng mức đầu tư: **34.500.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Ba mươi bốn tỷ năm trăm triệu đồng chẵn*).

*Trong đó:*

- Chi phí bồi thường, GPMB: 7.232.989.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 21.513.400.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 505.811.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư: 1.676.295.000 đồng.
- Chi phí khác: 1.092.686.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 2.478.819.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: 2021 - 2023.

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn ngân sách huyện.

13. Hình thức tổ chức quản lý, điều hành dự án: Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức tổ chức quản lý và thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định hiện hành (*có phương án bồi thường tổng thể kèm theo*).

15. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước: Không có.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Mộ Đức chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, đảm bảo thực hiện đúng các thủ tục thanh quyết toán công trình.

2. Chịu trách nhiệm về toàn bộ hồ sơ trình thẩm định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; nếu xảy ra việc hồ sơ lập không đúng quy định hoặc làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư thì Chủ đầu tư phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

3. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 3329/SGTVT-QLCL ngày 30/11/2021 và

phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Báo cáo kết quả thẩm định số 65/KQTĐ-KTHT, ngày 03/12/2021.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng huyện; Thủ trưởng các ngành: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng huyện; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Mộ Đức, Chủ tịch UBND các xã: Đức Chánh, Đức Thạnh và Đức Minh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP: PVP (KT);
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

*Phạm Ngọc Lân*  
**Phạm Ngọc Lân**